

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHAI THÁC S89 HOMETEL**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHAI THÁC S89 HOMETEL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: S89 HOMETEL MINING INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: S89 HOMETEL

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110220456

**3. Ngày thành lập:** 04/01/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tầng 7, số 18 ngách 8/11 đường Lê Quang Đạo, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0984190070

Fax:

Email: buihongvanht@gmail.com

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4632        |
| 2.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4649        |
| 3.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4651        |
| 4.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4652        |
| 5.  | Cắt tóc, làm đầu, gội đầu<br>chi tiết: Cắt tóc, gội đầu, sấy, nhuộm tóc, duỗi thẳng, ép tóc và các dịch vụ làm tóc khác cho cả nam và nữ; Cắt, tỉa và cạo râu; Làm móng chân, móng tay, trang điểm.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 9631        |
| 6.  | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Chi tiết :<br>- Thuê nhà ,công trình xây dựng để cho thuê lại;<br>- Đối với đất được Nhà Nước cho thuê thì được đầu tư xây dựng nhà ở để cho thuê; đầu tư xây dựng nhà ,công trình xây dựng không phải là nhà ở để bán ,cho thuê,cho thuê mua;<br>- Nhận chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản của chủ đầu tư để xây dựng nhà ,công trình xây dựng để bán ,cho thuê,cho thuê mua;<br>- Đối với đất được nhà nước giao thì được đầu tư xây dựng nhà ở để bán ,cho thuê,cho thuê mua. | 6810(Chính) |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |      |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 7.  | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết:<br>- Dịch vụ tư vấn bất động sản (Điều 74 Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014)<br>- Dịch vụ quản lý bất động sản (Điều 75 Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014)<br>- Dịch vụ môi giới bất động sản (Điều 62 Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014)<br>- Dịch vụ Sàn Giao dịch Bất động sản (Điều 69 Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014) | 6820 |
| 8.  | Cho thuê xe có động cơ<br>Chi tiết: Cho thuê ô tô                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 7710 |
| 9.  | Bán buôn tổng hợp<br>(trừ loại nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4690 |
| 10. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4711 |
| 11. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 5229 |
| 12. | Chuyển phát<br>Chi tiết :chuyển phát trong nước, không bao gồm chuyển tiền.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 5320 |
| 13. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày<br>chi tiết: Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 5510 |
| 14. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 5610 |
| 15. | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 5621 |
| 16. | Dịch vụ ăn uống khác<br>Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể.                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 5629 |
| 17. | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 5630 |
| 18. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 7730 |
| 19. | Đại lý du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 7911 |

**6. Vốn điều lệ:** 500.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN VĂN SANG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 04/12/1989 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024089000418

Ngày cấp: 10/07/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố số 1, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 18 ngách 8/11 đường Lê Quang Đạo, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN VĂN SANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 04/12/1989 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024089000418

Ngày cấp: 10/07/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố số 1, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tầng 8 số nhà 18, ngách 8/11, Tổ 6 đường Lê Quang Đạo, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội